



Thử nghiệm Đức Tin

The Test of Faith

Sáng Thế Ký 22: 1-2, 9-18

Genesis 22:1-2, 9-18

Sáng Thế Ký 22:1

Genesis 22:1

*“Khi mọi việc kia đã xong, thì Đức Chúa Trời thử Áp-ra-ham; Ngài phán rằng: **Hỡi Áp-ra-ham!** Người thưa rằng: **Có tôi đây.**”*

*“Now it came to pass after these things that God tested Abraham, and said to him, **“Abraham!”** And he said, **“Here I am.”**”*

Thử nghiệm Đức Tin – The Test of Faith

Sáng Thế Ký 22: 1-2, 9-18 Genesis 22:1-2, 9-18

1. Mục đích thử nghiệm – The purpose for the test
2. Đáp ứng thử nghiệm – The response for the test
3. Lẽ thật cho ngày nay – The truths for the present

Mục đích thử nghiệm – The purpose for the test

*“Khi mọi việc kia đã xong, thì Đức Chúa Trời **thử** Áp-ra-ham; Ngài phán rằng: Hỡi Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây. 2 Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy bắt đưa con một người yêu dấu, là Y-sác, và đi đến xứ Mô-ri-a, nơi đó dâng đưa con làm của lễ thiêu ở trên một hòn núi kia mà ta sẽ chỉ cho.”*

*“Now it came to pass after these things that God **tested** Abraham, and said to him, “Abraham!” And he said, “Here I am.” ² Then He said, “Take now your son, your only son Isaac, whom you love, and go to the land of Moriah, and offer him there as a burnt offering on one of the mountains of which I shall tell you.”*

Mục đích thử nghiệm – The purpose for the test

- Bản chất của thử nghiệm

The nature of the Test

- Chúa muốn tỏ điều tốt lành cho Áp-ra-ham

God was seeking to bring something good for Abraham

- Áp-ra-ham khám phá điều tốt lành trong sự liên hệ với Chúa

Abraham discovered something good about his own relationship to God

Đáp ứng thử nghiệm – The response for the test

*Áp-ra-ham **dậy sớm, thắp lửa**, đem hai đày tớ và con mình, là Y-sác, cùng đi; người cũng **chặt củi** để dùng về của lễ thiêu, **rồi đi** đến nơi mà Đức Chúa Trời đã truyền dạy. **4** Qua đến ngày thứ ba, Áp-ra-ham nhướng mắt lên thấy nơi đó ở lối đằng xa, **5** thì nói cùng hai kẻ đày tớ rằng: Hãy ở lại đây với con lửa; ta cùng đứa trẻ sẽ đi đến chốn kia dựng thờ phượng, rồi sẽ trở lại với hai người. **6** Áp-ra-ham lấy củi về của lễ thiêu, chất trên Y-sác, con mình; rồi người cầm lửa và dao trong tay, và cả hai cha con **đồng đi**. **7** Y-sác bèn nói cùng Áp-ra-ham, cha mình rằng: Hỡi Cha! Người đáp: Con ơi! cha đây. Y-sác nói: Củi đây, lửa đây, nhưng chiên con đâu có dựng làm của lễ thiêu? **8** Áp-ra-ham rằng: Con ơi! chính Đức Chúa Trời sẽ sẵn sẵn lấy chiên con dựng dùng làm của lễ thiêu; rồi cả hai cha con cứ **đồng đi**.*

Đáp ứng thử nghiệm – The response for the test

Áp-ra-ham

- Không chối từ
- Không chậm trễ
- Không tham khảo
- Không hàng hai

Áp-ra-ham

- Tin cậy & Vâng lời

Abraham

offered no excuse

did not delay

did not confer

did not waver

Abraham

Faith & Obedience

Đáp ứng thử nghiệm – The response for the test

Thiên sứ của Đức Giê-hô-va từ trên trời kêu xuống mà rằng: Hỡi Áp-ra-ham, Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây. [12](#) Thiên sứ phán rằng: Đừng tra tay vào mình con trẻ và chớ làm chi hại đến nó; vì bây giờ ta biết rằng ngươi thật kính sợ Đức Chúa Trời, bởi có không tiếc với ta con ngươi, tức con một ngươi.

But the Angel of the Lord called to him from heaven and said, "Abraham, Abraham!" So he said, "Here I am." 12 And He said, "Do not lay your hand on the lad, or do anything to him; for now I know that you fear God, since you have not withheld your son, your only son, from Me."

Đáp ứng thử nghiệm – The response for the test

Sự **vâng phục** của Ápraham: **yên lặng** và **tức thì**.

Abraham's **obedience**: **silent** and **immediate**.

Lẽ thật cho ngày nay – The truths for the present

- Ý chỉ của Chúa cho cuộc đời là đường lối chúng ta kỷ lưỡng vâng theo

The will of God for our life should be the law that we follow to the letter

- Khi Chúa giao sứ mạng, Ngài luôn thêm sức để vâng lời

When God commands, He always provides strength to obey

Lẽ thật cho ngày nay – The truths for the present

- Chúa cho phép sự thử nghiệm nhỏ hoặc lớn xảy ra trong cuộc đời chúng ta

God may permit or even send severe trials into our lives

- Chúa đôi khi đòi hỏi chúng ta phải rời bỏ những gì chúng ta nghĩ là quý giá nhất cho mình

God may require that we give up those dearest and the most precious to us

Thử nghiệm Đức Tin – The Test of Faith

Sáng Thế Ký 22: 1-2, 9-18 Genesis 22:1-2, 9-18

1. Mục đích thử nghiệm – The purpose for the test
2. Đáp ứng thử nghiệm – The response for the test
3. Lẽ thật cho ngày nay – The truths for the present

Sáng Thế Ký 22:1

Genesis 22:1

*“Khi mọi việc kia đã xong, thì Đức Chúa Trời thử Áp-ra-ham; Ngài phán rằng: **Hỡi Áp-ra-ham!** Người thưa rằng: **Có tôi đây.**”*

*“Now it came to pass after these things that God tested Abraham, and said to him, **“Abraham!”** And he said, **“Here I am.”**”*

Cầu nguyện - Prayer

- Kính lạy Chúa Giê-xu Christ, con nguyện có đức tin và sự vâng lời [như Ap-ra-ham] trong sự phục vụ Ngài. Trong Danh Chúa Giê-xu Christ, Amen.
- Dear Jesus Christ, I pray to have faith and obedience [Like Abraham] in serving You. In Jesus' name, Amen.